

Bản án số: 16/2020/HS-PT

Ngày: 06-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Trung.

Các Thẩm phán: Ông Lê Anh Dũng;

Ông Đinh Việt Nam.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Châu - Thẩm tra
V Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Đại diện VKSND tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường -
Kiểm sát V.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Phùng V, do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

1. *Bị cáo bị kháng cáo:* **Nguyễn Phùng V** (tên gọi khác: Dư), sinh năm 1978, tại Bình Định; nơi ĐKNKTT: Thôn 9, xã Nghĩa H, huyện Chư P, tỉnh Gia L; nơi cư trú: Thôn Thanh G, xã IAKARE, huyện Đức C, tỉnh Gia L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Ngh (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Thanh G, xã IAKARE, huyện Đức C, tỉnh Gia L; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. *Bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 7, phường Hội Th, thành phố P, tỉnh Gia L. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Văn Ph - Luật sư Công ty luật TNHH MTV Phi L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định; địa chỉ: Số 654 đường Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phùng V và anh Nguyễn Trung H đều là lái xe cho nhà xe Hùng Th ở huyện Đức C, tỉnh Gia L. Ngày 20/7/2019, V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81B-01581 chở khách từ tỉnh Phú Thọ vào tỉnh Gia Lai. Khoảng 18 giờ cùng ngày, V dừng xe tại quán cơm Thiên An ở thôn Nhan Biều 2, xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị để ăn cơm tối. Lúc này, xe ô tô biển kiểm soát 81B-

013.63 do anh Nguyễn Trung H điều khiển chở khách từ tỉnh Gia Lai ra tỉnh Phú Thọ (xe ô tô biển kiểm soát 81B-01236 và xe ô tô biển kiểm soát 81B-01581 đều của nhà xe Hùng Thắng) cũng dừng ăn cơm tối tại quán cơm Thiên An. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, V đi ra xe lấy đồ nghề xuống kiểm tra xe để chuẩn bị khởi hành. Khi V đi đến vị trí đuôi xe ô tô biển kiểm soát 81B-01236 thì thấy anh H đang đứng ở phía bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 81B-01236. V nhớ lại việc trước đó anh H nói xấu V với mọi người, sẵn cầm cò lê trên tay, V đi đến đứng đối diện với anh H, cách khoảng 60cm, cầm cò lê bằng tay phải đánh vào người anh H theo hướng từ phải sang trái, trúng vào vùng đầu của anh H. Sau khi bị đánh trúng, anh H bỏ chạy qua cây xăng Thiên An, rồi được anh Nguyễn Khang Cường (chủ quán cơm Thiên An) chở vào Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Phong để băng bó vết thương. Khi vào đến tỉnh Gia Lai, anh H tiếp tục nằm điều trị tại Bệnh viện Quân đội 211 ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai từ ngày 21/7/2019 đến ngày 29/7/2019 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/TgT ngày 28/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Trung H do thương tích gây nên hiện tại là 03% (*Ba phần trăm*); tổn thương trên do vật tày có cạnh tác động trực tiếp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65; Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phùng V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt: Nguyễn Phùng V **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2019).

Giao Nguyễn Phùng V cho Ủy ban nhân dân xã IAKARE, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã IAKARE, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp Nguyễn Phùng V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tách phần dân sự để giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu theo thủ tục tố tụng dân sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/12/2019 và ngày 18/12/2019, bị hại anh Nguyễn Trung H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm vì đã vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và về nội dung, cụ thể:

Về tố tụng: Chỉ mới triệu tập người tham gia tố tụng lần thứ nhất (người bị hại vắng mặt lần thứ nhất) nhưng Tòa án vẫn xét xử.

Về nội dung: Tuyên án không dựa vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, TH khách quan làm xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Trung H giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

- Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng V 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập bị hại tham gia phiên tòa nhưng bị hại vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 292 BLTTHS để xét xử vắng mặt bị hại là đúng, không vi phạm thủ tục tố tụng;

- Về phần dân sự: Do phần dân sự không liên quan đến việc định tội, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên cấp sơ thẩm căn cứ Điều 30 BLTTHS để tách phần dân sự để giải quyết khi có yêu cầu là đúng quy định.

Đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày:

- Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 2 Điều 292 BLTTHS để xét xử vắng mặt bị hại là không đúng, vì tại thời điểm xét xử vụ án bị hại chưa nhận được quyết định xét xử và giấy triệu tập của Tòa án.

- Về phần dân sự: Bị hại đã có yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng cấp sơ thẩm không xem xét mà cho rằng do bị hại vắng mặt tại phiên tòa không có lý do để tách phần dân sự để xét xử lại khi có yêu cầu là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai phạm của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo như cấp sơ thẩm đã giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nội dung vụ án: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/7/2019, tại quán cơm Thiên An ở thôn Nhan Biều 2, xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, vì một mâu thuẫn nhỏ nhất trước đó (V nghe mọi người nói lại là anh Nguyễn Trung H nói xấu mình) nên Nguyễn Phùng V đã dùng cờ lê 27 đánh vào vùng đầu của anh Nguyễn Trung H; hậu quả làm anh H bị thương. Anh H phải điều trị tại Bệnh viện Quân đội 211 ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai từ ngày 21/7/2019 đến ngày 29/7/2019. Ngày 06/8/2019 anh H làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Tại bản giám định pháp y về thương tích số 147/TgT ngày 28/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị, kết luận: tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Trung H do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Hành vi của Nguyễn Phùng V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đã xét xử bị cáo Nguyễn Phùng V về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định tội “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”, theo quy định tại điểm a, i

khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Trung H. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1]. Về tố tụng: Ngày 18/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định thời gian xét xử vụ án vào lúc 08 giờ ngày 29/11/2019 và gửi quyết định xét xử và giấy triệu tập anh Nguyễn Trung H đến tham gia phiên tòa với tư cách là bị hại (gửi qua đường bưu điện). Vào hồi 08 giờ ngày 29/11/2019, TAND huyện Triệu Phong đã tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Trung H, phiên tòa kết thúc 10 giờ cùng ngày, đến 10 giờ 30 phút cùng ngày TAND huyện Triệu Phong nhận được đơn xin hoãn phiên tòa của anh Nguyễn Trung H. Xét thấy, đây là vụ án “Cố ý gây thương tích” và được khởi tố theo yêu cầu của bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 155 BLTTHS; tại khoản 3 Điều 62 của BLTTHS quy định trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại thì bị hại hoặc người đại diện của họ trình bày lời buộc tội tại phiên tòa và khoản 2 Điều 292 BLTTHS quy định trường hợp bị hại, đương sự vắng mặt chỉ trở ngại cho việc giải quyết bồi thường thì Hội đồng xét xử có thể tách việc bồi thường để xét xử sau theo quy định của pháp luật. Như vậy, căn cứ theo quy định của BLTTHS thì khi xét xử vụ án phải có mặt bị hại Nguyễn Trung H để anh H thực hiện quyền buộc tội tại phiên tòa và yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nếu có, trường hợp Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị hại vắng mặt không có lý do, khi đó Hội đồng xét xử mới tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung, Tòa án chỉ xét xử vụ án khi chỉ trở ngại cho việc bồi thường. Tuy nhiên, theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của anh H tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Khi tiến hành xét xử vụ án, Tòa án chỉ mới có pH gửi giấy triệu tập đối với anh H, chưa có tài liệu, chứng cứ chứng minh anh H đã nhận được giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng cố tình vắng mặt, Tòa án chỉ nhận được đơn xin hoãn phiên tòa của anh H sau khi Tòa án đã xét xử xong vụ án; biên bản phiên tòa phản ánh và Bản án sơ thẩm nhận định anh H vắng mặt không có lý do để trên cơ sở đó xét xử vắng mặt anh H là không đúng quy định, việc anh H chưa được tham gia phiên tòa, không được thực hiện được quyền buộc tội tại phiên tòa và trình ý kiến về việc bồi thường dân sự khi đã có yêu cầu là ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của anh H, do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2.2]. Xét việc tách yêu cầu bồi thường để xét xử bằng một vụ án dân sự khi có yêu cầu: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của anh H tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy: Quá trình điều tra anh H đã có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 88.600.000 đồng và cung cấp được tài liệu cho yêu cầu của mình là Giấy xác nhận tiền lương (BL 103), Giấy mượn tiền (BL110) còn các khoản khác không có tài liệu chứng minh.

Theo Công văn số 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về các vấn đề liên quan đến tài sản, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự thì về nguyên tắc chung phần dân sự trong vụ án hình sự phải được giải quyết cùng với xem xét về phần hình sự trong cùng vụ án. Chỉ được tách để giải quyết phần hay một phần dân sự trong vụ án hình sự bằng một vụ án dân sự theo tố

tụng dân sự khi có yêu cầu, nếu phần dân sự được tách không liên quan đến việc xác định cấu thành tội phạm, đến việc xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự của bị cáo; khi nhận hồ sơ vụ án vì lý do nào đó mà cơ quan điều tra chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh làm rõ thì Thẩm phán phải tiến những việc cần thiết cho việc mở phiên tòa như: Yêu cầu đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình....để làm căn cứ giải quyết về trách nhiệm dân sự. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm chưa có yêu cầu bị hại cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình; việc giải quyết yêu cầu bồi thường phải được đồng thời giải quyết trong cùng vụ án hình sự vì đương sự đã có yêu cầu và đã cung cấp chứng cứ, không có ý kiến của bị hại về việc đề nghị tách phần dân sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại cho rằng bị hại vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và căn cứ khoản 2 Điều 292 BLTTHS để tách phần dân sự để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu là không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên thấy rằng: Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xét xử vắng mặt bị hại và tách phần dân sự để giải quyết bằng một vụ án là không đúng quy định, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị hại hủy bản án sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

[3]. Về nội dung: Do bản án sơ thẩm số 22/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong bị hủy do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và chuyển lại hồ sơ vụ án để Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm nên cấp phúc thẩm không xem xét đến nội dung vụ án.

Về án phí: Kháng cáo của anh Nguyễn Trung H được chấp nhận nên anh H không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Trung H, hủy bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Trung H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/02/2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Triệu Phong;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Việt Trung